TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH KHÊ, TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78 /2018/HSST
Ngày: 03 - 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Dân
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Nguyễn Thị Hồng
Ông Nguyễn Thế Quyết
- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Văn Linh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.
- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tiến Bách - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2018/TLST-HS ngày 29/6/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2018/QĐXXST-HS ngày 20/7/2018 đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh ngày 26/7/1994, tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 40, phường A, quận B, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn L (sinh năm 1970) và bà Huỳnh Thị Y (sinh năm 1975); Có vợ: Nguyễn Thị G, có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Nhân thân: Ngày 13/01/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số: 08/2014/HSPT).

Tạm giam ngày 17/4/2018. Có mặt

- *Bị hại:*

Chị Đặng Thị Kim A, sinh năm 1997; trú tại: Tổ 69, phường C, quận D,thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Ngọc G, sinh năm 1992, trú tại: Số nhà 29/6 đường E, phường G, quận B, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 14/4/2018, Lê Văn T điều khiển xe mô tô Sirius màu đen, biển kiểm soát 92D1-39565 đến siêu thị CoopMart số 478 Điện Biên Phủ, phường Thanh Khê Đông, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng để mua sắm. Sau khi gửi xe ở tầng hầm của siêu thị, tại đây,T thấy có một chiếc xe hiệu Airblade màu đen, biển kiểm soát 43E1-41.408 của chị Đặng Thị Kim A có gắn chìa khóa trên xe. T đi đến dùng chìa khóa có sẵn trên xe mở cốp xe ra thấy bên trong có để phiếu gửi xe. T lấy phiếu gửi xe rồi chạy xe ra khỏi siêu thị, đem đến gửi tại bãi giữ xe của Trường Đại học thể dục thể thao đường Dũng Sĩ Thanh Khê, Đà Nẵng. Sau đó T quay lại siêu thị CoopMart để lấy xe mô tô của T đã gửi tại đây. Ngày hôm sau, T đến Trường đại học thể dục thể thao lấy chiếc xe biển kiểm soát 43E1-414.08 mà T đã trộm được và gửi tại đó, T điều khiển chiếc xe nói trên đi đến đường Võ Chí Công, thành phố Đà Nẵng phát hiện chiếc xe mô tô Jupiter biển kiểm soát 77C1-41.469 của anh Nguyễn Ngọc G đang dựng ở bãi đất trống không có người trông coi nên T đi đến dùng cờ lê tháo lấy biển số xe trên đem gắn vào chiếc xe Airblade, còn biển kiểm soát 43E1-414.08 và cờ lê T vứt bỏ. Sau đó Lê Văn T điều khiển xe về cất giấu tại nhà K408/H33/03 đường H, thành phố Đà Nẵng.

Qua điều tra, Lê Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm như đã nêu trên.

Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thanh Khê: Xe mô tô hiệu Airblade màu đen, biển kiểm soát 43E1-41.408 có giá trị 29.600.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Đặng Thị Kim A đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô hiệu Airblade màu đen và không yêu cầu gì thêm.

Về vật chứng của vụ án:

- Ngày 03/01/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng trả lại cho chị Đặng Thị Kim A chiếc xe mô tô hiệu Airblade màu đen, số máy: JF46E6001279; số khung: 4611EZ001249;

- Ngày 18/5/2018 , Cơ quan điều tra đã trả lại biển số xe 77C1-41.669 cho anh Nguyễn Ngọc G;

- Đối với chiếc cờ lê và biển kiểm soát 43E1-41.408, T khai đã vứt bỏ tại khu vực cầu Nguyễn Tri Phương, thành phố Đà Nẵng. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm được.

Tại Cáo trạng số 83/CT-VKS ngày 29/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T trình bày và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Văn T về tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017), xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 15 tháng đến 21 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đại diện Viện kiểm sát không đề nghị xem xét.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được về với vợ con và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 14/4/2018, tại tầng hầm siêu thị CoopMart số 478 đường Điện Biên Phủ, phường Thanh Khê Đông, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Lê Văn T đã có

hành vi trộm cắp một chiếc xe mô tô hiệu Airblade màu đen, biển kiểm soát 43E1-41.408 của chị Đặng Thị Kim A trị giá 29.600.000 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại trong quá trình điều tra, cũng như các chứng cứ, tài liệu khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với quá trình tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Văn T vào tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật, mức hình phạt đối với bị cáo như đã nêu ở phần trên, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ nên chấp nhận.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Bị cáo đã lợi dụng sự sơ suất của bị hại nên có những hành vi chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại có giá trị là 29.600.000 đồng. Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015. Xét về nhân thân: Ngày 13/01/2014 Lê Văn T bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số: 08/2014/HSPT).

Do đó, đối với bị cáo cần phải xử phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Vật chứng của vụ án không có nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại - chị Đặng Thị Kim A; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - anh Nguyễn Ngọc G đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Bị cáo **Lê Văn T** phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017), xử phạt Lê Văn T: 12 **(**mười hai) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 17/4/2018.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo, những người TGTT;
- TAND TP.Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Công an quận Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Chi cục T.H.A DS Q.Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ, VT

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Dân